

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
(V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Bùi Văn Lam

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hải Thuận

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Phan Lệ Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 58/2018/TLST-HNGĐ ngày 21/12/2018 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, Theo Quyết định mở phiên họp số 01/2018/QĐ-TA ngày 02/01/2019 bao gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

1. Chị Lê Huyền T; địa chỉ trước khi xuất cảnh: Tổ dân phố 8A, thị trấn X, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện đang lao động tại Cộng hòa liên bang Đức.

2. Anh Nguyễn Đình Q; địa chỉ trước khi xuất cảnh: Tổ dân phố 8A, thị trấn X, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện đang lao động tại Cộng hòa liên bang Đức.

Người tham gia tố tụng khác: Ông Hồ Văn T, sinh năm 1969; CMND số 182189122; địa chỉ: Khối 5, thị trấn X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh (được chị T và anh Q ủy quyền giao nhận tài liệu, chứng cứ).

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

- Chị Lê Huyền T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Đình Q đăng ký kết hôn ngày 27/11/2015 tại Ủy ban nhân dân thị trấn X, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã nhau. Năm 2017 anh Nguyễn Đình Q đi lao động tại Cộng hòa liên bang Đức, sau đó chị T cũng sang lao động tại Đức để mong muốn vợ chồng gần gũi nhau, hàn gắn tình cảm, tuy nhiên do mâu thuẫn từ trước cộng với môi trường mới phát sinh những mối quan hệ mới nên vợ chồng chị T và anh Q dần xa cách, vợ chồng ít khi tâm sự, nói chuyện, mỗi người tự lo cuộc sống riêng của mình nên dẫn đến vợ chồng không còn tình cảm với nhau và không còn chung sống với nhau. Nhận thấy tình cảm

không còn nên chị T và anh Q đã thống nhất thuận tình ly hôn để mỗi người tự xây dựng cuộc sống mới.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung Nguyễn Lê Gia K, sinh ngày 15/12/2015, chị T và anh Nguyễn Đình Q yêu cầu công nhận sự thỏa thuận giao con chung cho anh Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị Lê Huyền T không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên hiện nay chị T và anh Q không ở Việt Nam nên thống nhất nhờ bố mẹ đẻ anh Q là ông Nguyễn Hải D và bà Trần Thị L thay anh Q chăm sóc trong thời gian anh Q chưa về Việt Nam.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Huyền T và anh Nguyễn Đình Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Anh Phạm Văn L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình yêu không còn, mục đích hôn nhân của vợ chồng không thể đạt được nên anh cũng có nguyện vọng thuận tình ly hôn với chị T.

Về con chung: Chị T và anh Nguyễn Đình Q yêu cầu công nhận sự thỏa thuận giao con chung cho anh Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị Lê Huyền T không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên hiện nay anh không ở Việt Nam nên thống nhất nhờ bố mẹ đẻ là ông Nguyễn Hải D và bà Trần Thị L thay anh chăm sóc con trong thời gian anh chưa về Việt Nam.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, do điều kiện công việc nên chị Lê Huyền T và anh Nguyễn Đình Q yêu cầu được giải quyết, xét xử vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án và ủy quyền cho ông Hồ Văn T, sinh năm 1969; CMND số 182189122; địa chỉ: Khối 5, thị trấn X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của thẩm phán, thư ký và các đương sự đã phân tích nội dung vụ việc, các vấn đề đương sự đã thỏa thuận thống nhất được với nhau đã đề nghị Tòa án áp dụng Điều 369, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 51, 55, 81, 82, 83, 123, 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội chấp nhận yêu cầu của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân gia đình đã được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp; Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nhận định:

[1] Thủ tục tố tụng:

Chị Lê Huyền T và anh Nguyễn Đình Q hiện đang lao động tại nước Cộng hòa Liên bang Đức, có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại CHLB Đức, nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, đồng thời chị T và anh Q có yêu cầu được vắng mặt trong toàn bộ quá trình xét xử và ủy quyền việc giao nhận tài liệu chứng cứ cho ông Hồ Văn T có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa liên bang Đức. Căn cứ quy

định tại Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc Hôn nhân gia đình vắng mặt chị T, anh Q theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Quan hệ hôn nhân: Chị Lê Huyền T và anh Nguyễn Đình Q đã tuân thủ các điều kiện kết hôn và đã đăng ký kết hôn vào ngày 27/11/2015 tại Ủy ban nhân dân thị trấn X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ quy định Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, cuộc sống chung của vợ chồng của chị Lê Huyền T và anh Nguyễn Đình Q hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm. Năm 2017 anh Nguyễn Đình Q đi lao động tại Cộng hòa liên bang Đức, sau đó chị T cũng sang lao động tại Đ để mong muốn vợ chồng gần gũi nhau, hàn gắn tình cảm, tuy nhiên do mâu thuẫn từ trước cộng với môi trường mới phát sinh những mối quan hệ mới nên vợ chồng chị T và anh Q dần xa cách, vợ chồng ít khi tâm sự, nói chuyện, mỗi người tự lo cuộc sống riêng của mình nên dẫn đến vợ chồng không còn tình cảm với nhau và không còn chung sống với nhau. Nay, các đương sự đều tự nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được và không mong muốn tiếp tục duy trì mối quan hệ này nên đồng thuận ly hôn để mỗi người tự lo cuộc sống riêng của bản thân.

Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc, các thành viên gia đình có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau...nhưng cuộc hôn nhân của chị Lê Huyền T và anh Nguyễn Đình Q không đạt được mục đích đó.

Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 quy định “Vợ, chồng hoặc cả hai có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn” (khoản 1 Điều 51); “Trong trường hợp vợ chồng cùng yêu cầu ly hôn, nếu xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận về việc chia tài sản, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ và con thì Tòa án công nhận thuận tình ly hôn....”(Điều 55).

Như vậy, chị T và anh Q đã tự nguyện thỏa thuận ly hôn. Căn cứ quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận này của các đương sự.

[2.2] Quan hệ con chung: Chị Lê Huyền T và anh Nguyễn Đình Q đã thỏa thuận giao con chung Nguyễn Lê Gia K, sinh ngày 15/12/2015, chị T và anh Nguyễn Đình Q yêu cầu công nhận sự thỏa thuận giao con chung cho anh Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị Lê Huyền T không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên hiện nay chị T và anh Q không ở Việt Nam nên thống nhất nhờ bố mẹ đẻ anh Q là ông Nguyễn Hải D và bà Trần Thị L thay anh Q chăm sóc trong thời gian anh Q chưa về Việt Nam.

Khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 quy định “Vợ chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con..”. Như vậy, chị T và anh Q đã thỏa thuận được với nhau về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ của mỗi bên sau khi ly hôn. Sự thỏa thuận này là tự nguyện và phù hợp nên cần được chấp nhận.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, đúng pháp luật, không vi phạm điều cấm. Mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu thuận tình ly hôn của họ để mỗi người tự xây dựng cuộc sống mới.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 55, 81, 82, 83, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, các Điều 361, 367, 369, 370, 371, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 35, 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Huyền T và anh Nguyễn Đình Q

2. Quan hệ con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Lê Huyền T và anh Nguyễn Đình Q giao chung Nguyễn Lê Gia K, sinh ngày 15/12/2015, chị T và anh Nguyễn Đình Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị Lê Huyền T không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản. Tuy nhiên hiện nay anh Q không ở Việt Nam nên thống nhất nhờ bố mẹ đẻ anh Q là ông Nguyễn Hải D và bà Trần Thị L thay anh Q chăm sóc trong thời gian anh Q chưa về Việt Nam.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm của chị Lê Huyền T (đã nộp 300.000đ tại biên lai số 001266 ngày 21/12/2018 tại Cục thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh).

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình không có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp không có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đối với Quyết định này.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

Nơi nhận

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND thị trấn X, huyện Nghi Xuân;
- Đương sự;
- Lưu HS, TDS.

THẨM PHÁN- CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

Bùi Văn Lam